

Phụ lục VI
PHÂN BỐ DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

Đơn vị: Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường

Mã số đơn vị: 1118283

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-STNMT ngày tháng 12 năm 2023
của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Định)*

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	NỘI DUNG CHI	TỔNG CỘNG	Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường	Ghi chú
	Mã số đơn vị		1118283	
	Loại		250	
	Khoản		251	
	TỔNG DỰ TOÁN THU, CHI NSNN		4.391	
I	SỐ THU CHI: LỆ PHÍ, PHÍ	-	-	
II	CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	4.391	4.391	
1	Sự nghiệp bảo vệ môi trường	4.391	4.391	
1.1	Tổng dự toán NSNN giao	4.391	4.391	
1.1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	4.391	4.391	
	- Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ (1)	773	773	
	<i>Trong đó: đơn vị nhóm 3 (đã tính giảm 2,5% chi hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước theo K 4 Đ 35 ND 60/2021/ND-CP là 19 triệu đồng)</i>	773	773	
	- Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	3.618	3.618	
1.1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	-	-	
1.2	Dự toán ngân sách quản lý	361	361	
1.2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	361	361	
	<i>Tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định</i>	361	361	
1.2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	-	-	
1.3	Dự toán còn lại giao cho đơn vị được sử dụng	4.030	4.030	
1.3.1	Dự toán phân bổ kỳ này	4.030	4.030	
1.3.1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	4.030	4.030	
	- Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	773	773	
	+ Ngân sách nhà nước hỗ trợ chi thường xuyên giao tự chủ (Bao gồm: Tiền lương và các khoản trích theo lương đối với biên chế được giao; Kinh phí chi hoạt động)	773	773	
	<i>Trong đó:</i> <i>Tiết kiệm 10% cải cách tiền lương tại đơn vị đối với kinh phí tự chủ (2)</i>	20	20	
	- Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	3.257	3.257	-
	+ Nghiệp vụ bảo vệ môi trường và giám sát môi trường, đa dạng sinh học. Trong đó:	3.257	3.257	

TT	NỘI DUNG CHI	TỔNG CỘNG	Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường	Ghi chú
	Mã số đơn vị		1118283	
	Loại		250	
	Khoản		251	
	* Lấy mẫu phục vụ kiểm tra và giám sát việc thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường theo nội dung ĐTM đã được phê duyệt	45	45	
	* Lấy mẫu phục vụ kiểm tra kiểm soát ô nhiễm	90	90	
	* Lấy mẫu phục vụ thanh kiểm tra đột xuất	135	135	
	* Báo cáo công tác bảo vệ môi trường tỉnh Bình Định hàng năm	85	85	
	* Quan trắc nước biển ven bờ và trầm tích biển Bình Định	540	540	
	* Quan trắc hiện trạng môi trường tỉnh Bình Định	1.260	1.260	
	* Xác định thành phần và định mức phát sinh chất thải rắn sinh hoạt đô thị và nông thôn trên địa bàn tỉnh Bình Định	1.102	1.102	
1.3.1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	-	-	
1.3.2	Dự toán còn lại chưa phân bổ	-	-	
2	Sử dụng số thu được để lại theo chế độ quy định thực hiện cơ chế tạo nguồn cải cách tiền lương năm 2024	121	121	
	Địa điểm KBNN nơi đơn vị SDNS giao dịch	KBNN tỉnh Bình Định		

Ghi chú:

(1) Ngân sách cấp kinh phí hoạt động tự chủ năm 2024

+ Các đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 3: Căn cứ vào dự toán thu, chi năm đầu thời kỳ ổn định; căn cứ quy định giảm chi thường xuyên hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước theo lộ trình của Chính phủ, các yếu tố biến động do thay đổi chính sách, chế độ của Nhà nước, thiên tai, dịch bệnh, điều kiện kinh tế - xã hội làm cơ sở phân bổ mức kinh phí thực hiện dự toán năm 2024 và thực hiện giảm tối thiểu 2,5% chi hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước theo quy định tại Khoản 4 Điều 35 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

(2) Tiết kiệm 10% chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp, đóng góp theo lương, các khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) kinh phí tự chủ để lại tại đơn vị tạo nguồn cải cách tiền lương năm 2024.

Riêng đối với khoản thu dịch vụ sự nghiệp công (không thuộc danh mục phí, lệ phí theo quy định của Luật Phí và lệ phí), các đơn vị dự toán trực thuộc Sở phải lập dự toán riêng và xây dựng phương án sử dụng gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp báo cáo cơ quan tài chính cùng cấp theo quy định.